

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST

Ngày: 08/02/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải An

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

- Thư ký Tòa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08/02/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/HSST ngày 19/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1970; Tại: tỉnh Thái Bình; Trú tại: Tổ dân phố x, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: lái xe, dân tộc: kinh, tôn giáo: không, giới tính: nam. Con ông: Vũ Lương H; Con bà: Vũ Thị N, bị cáo có vợ là Phạm Thị Thiên T, sinh năm: 1985, có 01 con sinh năm: 2008. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Ngô Xuân C (đã chết)

Địa chỉ: Số x đường B, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người đại diện hợp pháp của ông Ngô Xuân C:** Bà Đào Thị Tường V_Sinh năm: 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: Số x đường B, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Vũ Trọng H - sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khối y, thị trấn N, huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 06/7/2017, T điều khiển xe ô tô tải biển số 47C – xxx.xx đi từ trong Cơ sở cám gạo Đ (địa chỉ: số xx đường H, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) ra ngoài mặt đường H, để đi giao hàng cho khách về hướng huyện M. Trời lúc này có mưa nhỏ, mặt đường ướt. Khi vừa ra đến mặt đường H, Thế nhìn sang bên phải về hướng đường G, thành phố B thì không thấy có phương tiện nào lưu thông đến. Lúc này, T nhìn sang bên trái về hướng đường đi huyện M, T thấy xe mô tô biển số 48F4 – xxxx, do ông Ngô Xuân C (sinh năm 1972, trú tại số x đường B, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển đi gần vạch sơn giữa đường đang đi đến, theo hướng từ huyện M về thành phố B, cách xe T khoảng 30m đến 40m. Lúc này, T chủ quan cho rằng khoảng cách đến xe ông C xa nên ra tín hiệu còi, bật đèn tín hiệu chuyển hướng sang bên trái để đi về hướng huyện M. Thế điều khiển xe ô tô đè lên vạch sơn đôi, liền nét, màu trắng, không đi đúng làn đường quy định. Khi chuyển hướng, T dùng còi báo hiệu để cho ông C nhường đường nhưng ông C vẫn đi đến. Do khoảng cách gần, T không kịp xử lý nên để cửa trước, bên trái xe ô tô biển số 47C – xxx.xx va chạm vào tay cầm trước bên trái xe mô tô biển số 48F4 – xxxx, do ông C điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông C bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại trước trụ điện số 05 đường H, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đường H là đoạn đường hai chiều, thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 12,40m. Đoạn đường có vạch sơn đôi, liền nét, màu trắng phân chia phân đường thành hai chiều xe chạy. Phần đường bên phải hướng từ huyện M đến đường G rộng 6,70m. Hai bên ngoài mặt đường là hè phố lát gạch hoa cao hơn so với mặt đường 0,20m. Bên trái tính theo hướng từ huyện M đến đường G có tường rào của khu công nghiệp A, không có nhà dân sinh sống. Bên phải thừa thớt nhà dân sinh sống. Khu vực hiện trường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn người tham gia giao thông, có đèn đường chiếu sáng đang hoạt động, trời đang có mưa.

Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn mép đường bên phải đường H, thành phố B, theo hướng từ huyện M về đường G làm mép đường chuẩn. Chọn góc dưới trụ điện số 05 làm mốc cố định và chọn hướng Bắc làm hướng chính thể hiện trên sơ đồ hiện trường.

- Xe ô tô biển số 47C – xxx.xx, lưu thông từ Cơ sở cám gạo Đ ở ngoài mặt đường bên phải của đường H, tính theo hướng từ huyện M đến đường G, thành phố Buôn Ma Thuột. Khi xe ô tô ra đến ngoài đường chuyển hướng sang trái để về hướng huyện M. Sau vụ tai nạn xe đổ tại hiện trường, đầu xe quay về

hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam; Trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn là 9,05m, trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 7,80m.

- Xe mô tô biển số 48F4 - xxxx, lưu thông trên đường H, theo hướng từ huyện M đến đường G, thành phố B. Sau vụ tai nạn xe ngã nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc; Trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 4,75m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 4,35m và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 47C – xxx.xx là 6,60m.

Dấu vết tại hiện trường:

- 01 vết màu nâu đỏ (Nghỉ máu) có kích thước (1,30 x 0,90)m, tâm vết cách mép đường chuẩn là 1,65m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 48F4 – xxxx là 3,70m.

- 01 vết cày xước, đứt quãng dài 0,20m do xe mô tô biển số 48F4 - xxxx ngã tạo nên trên mặt đường. Điểm cuối vết xước nằm dưới góc chân trước bên phải xe mô tô biển số 48F4 - xxxx ở vị trí cuối cùng.

Vị trí va chạm đầu tiên: Căn cứ vào vị trí sau cùng của hai phương tiện, vị trí các dấu vết tại hiện trường và trên hai phương tiện sau vụ tai nạn, xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 47C – xxx.xx với xe mô tô biển số 48F4 - xxxx tương ứng với mặt đường H, thành phố B; cách mép đường chuẩn là 5,50m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 47C- xxx.xx là 5,60m, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 48F4 – 0233 là 1,25m; cách nơi giao nhau giữa hiên trước bên trái của Cơ sở cám gạo Đ (Hướng từ trong ra ngoài mặt đường) với mép đường chuẩn là 17,15m và cách mốc cố định là 15,40m.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số: 309/PY-T.Th ngày 13/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Ngô Xuân C: Choáng chấn thương/Tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số: 34/KSĐT – HS, ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã công bố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Vũ Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 585, 591 và Điều 601 Bộ luật dân sự

- Đề nghị chấp nhận bị cáo Vũ Văn T, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Ngô Xuân C toàn bộ số tiền chi phí mai táng cho đám tang, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí khác với số tiền 190.000.000đồng.

- Đề nghị chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả 01 xe ô tô cùng 01 giấy đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 47C- xxx.xx cho bị cáo Vũ Văn T; trao trả 01 xe mô tô biển số: 48F4 – xxx cùng giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe hạng A1 (mang tên Ngô Xuân C) cho bà Đào Thị Tường V nhận quản lý.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo Vũ Văn T: 01 giấy phép lái xe hạng C số 660009000584, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác xét xử.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì thêm mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 20h25' ngày 06/7/2017, Vũ Văn T khi điều khiển xe ô tô biển số 47C-xxx.xx đi từ cơ sở cắm gạo Đ tại số x đường H, phường L, Tp. B chuyển hướng sang bên phải đường theo hướng từ thành phố Buôn Ma Thuột đi huyện M không nhường đường cho xe mô tô biển số 48F4-xxxx do ông Ngô Xuân C đi ngược chiều làm cho tay cầm trước bên trái xe mô tô va chạm vào thành dưới cửa trước bên trái của xe ô tô. Hậu quả làm cho ông Ngô Xuân C tử vong là phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

[3] Về điều luật áp dụng: Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018. Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 thì cần áp dụng các quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 và các quy định về hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới của Bộ luật Hình sự 2015 để giải quyết. Do đó, tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người bị hại đồng thời xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Mặc dù bị cáo đã có giấy phép lái xe và nhận thức được việc đưa phương tiện vào tham gia giao thông phải tuân thủ các quy tắc về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Song do ý thức coi thường pháp luật, không tuân thủ các quy tắc khi tham gia giao thông nên đã dẫn đến tai nạn. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi do bị cáo gây ra thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong đấu tranh chống tội phạm.

Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại và đã được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo phạm tội tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Đào Thị Tường V là người đại diện hợp pháp của ông Ngô Xuân C đã kê khai và yêu cầu các khoản:

+ Chi phí mai táng và các chi phí khác: 80.000.000 đồng

+ Bù đắp tổn thất về tinh thần : 110.000.000 đồng

Tổng cộng là 190.000.000 đồng.

Bị cáo đã bồi thường số tiền 190.000.000 đồng cho gia đình người bị hại. Gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. Xét việc thỏa thuận, bồi thường trên là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41; khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trao trả 01 xe ô tô cùng 01 giấy đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 47C- xxx.xx cho bị cáo Vũ Văn T; trao trả 01 xe mô tô biển số: 48F4 –

0233 cùng giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe hạng A1 (mang tên Ngô Xuân C) cho bà Đào Thị Tường V nhận quản lý.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 660009000584 mang tên Vũ Văn T cấp ngày 08/8/2015 cần trả cho bị cáo là phù hợp.

*** Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017;

- Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Vũ Văn T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đoàn Kết, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật dân sự

- Chấp nhận bị cáo Vũ Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Ngô Xuân C số tiền 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng)

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41; khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả 01 xe ô tô cùng 01 giấy đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 47C- xxx.xx cho bị cáo Vũ Văn T; trao trả 01 xe mô tô biển số: 48F4 – 0233 cùng giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe hạng A1 (mang tên Ngô Xuân C) cho bà Đào Thị Tường V nhận quản lý.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Vũ Văn T: 01 giấy phép lái xe hạng C số xxxxxxxxxxxxxxxx mang tên Vũ Văn T cấp ngày 08/8/2015.

(Hiện giấy phép lái xe đang lưu giữ tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột).

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND, TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS, Công an TP.B;
- CCTHA DSTP.BMT, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- UBND p.Đ, Tx.B;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải An